TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THAN UYÊN** **TỈNH LAI CHÂU** Bản án số: 71/2018/HS-ST Ngày: 30 /11/2018	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Phương.

Các hội thẩm nhân dân: Bà La Thị Thành - Bà Hoàng Thị Anh

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Lò Văn Sơm - Thư ký Toà án nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tham gia phiên toà: Ông Hoàng Văn Trưởng - Kiểm sát viên

Ngày 30/11/2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Than huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 71/2018/HSST, ngày 20/11/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 71/2018/HSST-QĐ ngày 20/11/2018 đối với các bị cáo:

1. Vàng A T (Tên gọi khác: Vàng A Thệ); sinh năm 1989

Nơi ĐKHKTT: Bản Tu San, xã Tà Mung, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Vàng Nủ C, sinh năm 1968 và bà Giàng Thị Dinh, sinh năm 1969; Vợ Thào Thị Ninh, sinh năm: 1986; Bị cáo có 03 con lớn nhất năm 2010, con nhỏ nhất sinh năm 2015; Tiền sự: Không.

- Tiền án: Có 01 tiền án, cụ thể:

+ Ngày 30/6/2016, Vàng A T bị Tòa án nhân dân huyện Than Uyên xử phạt 03 năm tù cho hưởng án treo về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo Bản án số 81/2016/HSST. Hiện Ca được xóa án tích.

- Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 26/9/2016, tạm giam ngày 05/10/2018, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.(có mặt)

1. Vàng Nủ C (Tên gọi khác: Không); sinh năm 1968

Nơi ĐKHKTT: Bản Tu San, xã Tà Mung, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Vàng A Sáu (đã chết) và bà Giàng Thị Xay, sinh năm 1930; Vợ Giàng Thị Dinh, sinh năm: 1969; Bị cáo có 08 con lớn nhất năm 1986, con nhỏ nhất sinh năm 2010; Tiền sự: Không.

- Tiền án: Có 01 tiền án, cụ thể:

+ Ngày 24/12/2014, Vàng Nủ C bị Tòa án nhân dân huyện Than Uyên xử phạt 04 năm tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo Bản án số 10/2014/HSST. Hiện Ca được xóa án tích.

- Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 18/6/2018, tạm giam ngày 27/6/2018, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu. (có mặt)

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Giàng A S; Sinh năm: 1977

Địa chỉ: Bản Hô Ta, xã Tà Mung, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu; (Vắng mặt)

Người làm chứng: Anh Giàng A L; Sinh năm: 1999

Địa chỉ: Bản Tu San, xã Tà Mung, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu; (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Quá trình điều tra, Vàng Nủ C khai nhận như sau: Khoảng 09 giờ ngày 18/6/2018, Vàng A T là con trai của Vàng Nủ C nhận được điện thoại của một người phụ nữ tên Sùng Thị Vang ở bản Cung 11 xã Mồ Dề huyện Mù Cang Chải tỉnh Yên Bái hỏi T có mua Heroine không, T đồng ý. Sau đó, T sang nhà Vàng Nủ C rủ C đi mua Heroine mục đích cùng nhau sử dụng. C bảo không có tiền, T bảo mang xe mô tô của T đi cầm cố lấy tiền để đi mua Heroine, C đồng ý. Sau đó C đi sang nhà con trai là Vàng A S mượn xe mô tô của S để đi mua Heroine cùng T nhưng không cho S biết mục đích. Vàng A T điều khiển xe mô tô của T đến nhà anh Giàng A S (sinh năm: 1977, trú tại bản Hô Ta xã Tà Mung huyện Than Uyên) cầm cố xe cùng một đăng ký xe mô tô cho anh S lấy số tiền 4.000.000 đồng nhưng không nói cho anh S biết mục đích của T, số tiền cầm cố xe mô tô T đưa cho C cất giữ. T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 24B1 - 335.04 của Vàng A S (em trai T) đến bản Cung 11 xã Mồ Dề huyện Mù Cang Chải tỉnh Yên Bái sau đó T, C vào nhà gặp Sùng Thị Vang, T hỏi mua Heroine Vang đồng ý rồi lấy Heroine cho T, C sử dụng thử. Sử dụng xong Heroine, T đồng ý mua số Heroine của Vang với giá 2.500.000 đồng. Mua được Heroine, T đưa gói Heroine cho C cất giấu vào gấu quần bên trái đang mặc, còn T điều khiển xe mô tô chở C quay về. Hồi 18 giờ 00 phút cùng ngày, Vàng A T điều khiển xe mô tô chở C về đến bản Nậm Mở xã Tà Mung huyện Than Uyên thì C, T bị Công an huyện Than Uyên phát hiện, Vàng A T đã bỏ chạy, còn Vàng Nủ C bị bắt quả tang, vật chứng thu giữ tại gấu quần bên trái C đang mặc 5,32 gam Heroine. Ngay sau đó, Cơ quan điều tra Công an huyện Than Uyên đã tiến hành khởi tố Vàng Nủ C, Vàng A T về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Sau khi bỏ chạy, Vàng A T đã trốn khỏi địa phương đến hồi 01 giờ 47 phút ngày 26/9/2018, T bị Công an huyên Than Uyên phát hiện, bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép 0,11 gam Heroine. Về nguồn gốc số Heroine Cơ quan điều tra Công an huyện Than Uyên thu giữ, Vàng A T khai mua của một người phụ nữ dân

tộc Mông không rõ lại lịch với giá 50.000 đồng tại huyện Mù Cang Chải Yên Bái vào ngày 25/9/2018, mục đích để T sử dụng. Sau khi mua được Heroine, T đã đi nhờ xe mô tô của anh Giàng A L sinh năm 1999 là người cùng bản với T từ huyện Mù Cang Chải - Yên bái về xã Tà Mung huyện Than Uyên. Trên đường đi T không nói cho anh L biết việc T mua và tàng trữ trái phép Heroine trên người. Ngày 04/10/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên có Công văn đề nghị chuyển vụ án Vàng A T lên Cơ quan điều tra Công an tỉnh Lai Châu để giải quyết theo thẩm quyền. Đến ngày 05/10/2018, Vàng A T bị Cơ quan điều tra Công an tỉnh Lai Châu khởi tố về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và chuyển vụ án về Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên để điều tra theo thẩm quyền.

Ngày 18/6/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên đã tiến hành mở niêm phong vật chứng thu giữ của Vàng Nủ C, sau khi cân tịnh xác định: 02 mẫu chất bột khô, màu trắng, vón cục có khối lượng 5,32 gam (Mẫu 1 có khối lượng: 3,65 gam; mẫu 2 có khối lượng: 1,67 gam). Cơ quan điều tra đã trích 0,09 gam trong tổng số 3,65 gam và 0,07 gam trong tổng số 1,67 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của C gửi giám định.

Tại bản Kết luận giám định số: 301/2018/GĐ - KTHS ngày 22/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: " 02 mẫu chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ khi bắt quả tang của C gửi đến giám định là Heroine".

Đối với mẫu vật thu giữ của Vàng A T ngày 26/9/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên đã tiến hành mở niêm phong vật chứng thu giữ của Vàng A T, sau khi cân tịnh xác định: 01 mẫu chất bột khô, màu trắng, vón cục có khối lượng 0,11gam. Cơ quan điều tra đã trích 0,03 gam trong tổng số trong tổng số 0,11 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của T gửi giám định.

Tại bản Kết luận giám định số: 397/2018/GĐ - KTHS ngày 02/10/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: " 01 mẫu chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ khi bắt quả tang của T gửi đến giám định là Heroine".

Bản cáo trạng số: 50/CT - VKS ngày 19/11/2018 của Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Than Uyên đã truy tố bị cáo Vàng Nủ C về tội: " Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 - Bộ luật hình sự. Vàng A T về tội: " Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b, g khoản 2 Điều 249 - Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Sáng ngày 18/6/2018, tại bản Cung 11 xã Mồ Dề huyện Mù Cang Chải tỉnh Yên Bái, Vàng Nủ C, Vàng A T đã mua trái phép 01 gói Heroine có khối lượng 5,32 gam với giá 2.500.000 đồng, mục đích để cùng nhau sử dụng. Mua được Heroine, T đưa cho C cất giấu trong gấu quần bên phải để vận chuyển về xã Tà

Mung huyện Than Uyên sử dụng. Hồi 18 giờ 00 phút cùng ngày Vàng Nủ C bị Công an huyện Than Uyên phát hiện, bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép 5,32 gam Heroine còn Vàng A T bỏ trốn khỏi địa phương. Đến ngày 26/9/2018 Vàng A T tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội tàng trữ trái phép 0,11 gam Heroine thì bị Công an huyện Than Uyên bắt quả tang. Như vậy căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai nhận tội của các bị cáo đã hai lần thực hiện hành vi phạm tội, do đó hành vi của bị cáo Vàng A T đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo các điểm b, g khoản 2 điều 249 - Bộ luật hình sự. Bị cáo Vàng Nủ C cấu thành tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo các điểm g khoản 2 điều 249 - Bộ luật hình sự. Do đó Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo về tội danh cũng như điều luật áp dụng.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm g khoản 2 điều 249; điểm s khoản 1, 2 điều 51, điểm h khoản 1 điều 52; điều 17, 58, 38 - Bộ luật hình sự đối với bị cáo Vàng Nủ C.

Xử phạt bị cáo Vàng Nủ C từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù. Thời hạn thi hành hình phạt tù của bị cáo được tính từ ngày 18/6/2018.

Căn cứ vào điểm b, g khoản 2 điều 249; điểm s khoản 1, 2 điều 51, điểm h khoản 1 điều 52, điều 17, 58, điều 38 - Bộ luật hình sự đối với bị cáo Vàng A T. Xử phạt bị cáo Vàng A T từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Căn cứ điều 56; khoản 5 điều 65- Bộ luật hình sự, Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt 03 (ba) năm tù (khấu trừ thời hạn tạm giam là 2 tháng 28 ngày), thời hạn còn lại bị cáo phải chấp hành là 02 năm 09 tháng 02 ngày tại bản án số: 81/2016/HSST ngày 30/6/2016 của Tòa án nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu. Tổng hợp hình phạt chung của hai bản án đề nghị từ 09 năm 09 tháng 02 ngày đến 10 năm 03 tháng 02 ngày.

Thời hạn thi hành hình phạt tù của bị cáo Vàng A T được tính từ ngày 26/9/2018.

Đề nghị không áp dụng các hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 điều 249 - Bộ luật hình sự đối với các bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không bổ sung ý kiến gì thêm và nhất trí với bản cáo trạng và không tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai trái nên đã thực hiện hành vi phạm pháp luật rất mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Than Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Ngày 18/6/2018, tại bản Cung 11 xã Mồ Dề huyện Mù Cang Chải tỉnh Yên Bái Vàng A T và Vàng Nủ C là hai bố con cùng rủ nhau đi tìm mua Heroine về để cùng sử dụng. Sau đó T, C đã hỏi mua Heroine của một người tên là Sùng Thị Vang, Vang cho T và C thử số Heroine sau đó T đồng ý mua 01 gói Heroine giá 2.500.000 đồng, sau khi mua được Heroine T đưa cho C cất giấu và điều khiển xe về đến địa phận bản Nậm Mở xã Tà Mung huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu thì bị Công an huyện Than Uyên bắt quả tang về hành vi tàng trữ 5,32 gam Heroine. Công an đã bắt và tạm giữ C còn T đã bỏ chạy. Số Heroine T, C tàng trữ Cơ quan điều tra đã tiến hành giám định và kết luận giám định khẳng định là " Heroine".

Đến ngày 26/9/2018 Vàng A T tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội tàng trữ trái phép 0,11 gam, số Heroine này T khai mua của một người không quen giá 50.000 đồng tại huyện Mù Cang Chải, mục đích là để sử dụng, sau khi mua được Heroine T xin đi nhờ xe của anh Giàng A L, nhưng anh L không biết T tàng trữ trái phép chất ma túy. Công an đã bắt quả tang T tàng trữ trái phép Heroine trên người. Cơ quan điều tra đã tiến hành giám định và kết luận giám định khẳng định là " Heroine".

Đánh giá hành vi phạm tội của các bị cáo Vàng A T, Vàng Nủ C Hội đồng xét xử xét thấy:

Ngày 18/6/2018 cả hai bị cáo đã rủ nhau cùng chung ý chí đi tìm mua Heroine về sử dụng ngoài ra không có mục đích nào khác, khối lượng Heroine mà T và C mua là 5,32 gam. Ngoài ngày 18/6/2018 T cùng với C đi mua Heroine T còn thực hiện hành vi phạm tội vào ngày 26/9/2018, T tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội tàng trữ trái phép 0,11 gam Heroine để sử dụng, ngoài ra bị cáo không có mục đích nào khác. Tổng khối lượng hai lần phạm tội mà T tàng trữ là 5,43 gam Heroine. Vì vậy bị cáo T bị áp dụng thêm tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b khoản 2 điều 249 Bộ luật hình sự. Như vậy hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: " Tàng trữ trái phép chất ma túy". Đối với bị cáo Vàng Nủ C theo quy định tại điểm g khoản 2 điều 249 - Bộ luật hình sự, bị cáo Vàng A T theo quy định tại điểm b, g khoản 2 điều 249 - Bộ luật hình sự.

Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên truy tố bị cáo Vàng Nủ C về tội: " Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm g khoản 2 điều 249 Bộ luật hình sự; và bị cáo Vàng A T về tội: " Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm b, g khoản 2 điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Đánh giá vai trò đồng phạm trong vụ án thì HĐXX xét thấy: Vàng A T là người chủ động rủ bị cáo Vàng Nủ C đi tìm mua Heroine, bị cáo C là bố đẻ của bị cáo T, khi T rủ C đi tìm mua Heroine bị cáo C cũng đồng ý, lẽ ra bị cáo là bố phải có nhận thức được việc tàng trữ trài phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo cũng đồng ý cùng bị cáo T đi tìm mua Heroine về sử dụng, trong vụ án này với vai trò đồng phạm giản đơn, các bị cáo cùng nhau đi tìm mua Heroine về sử dụng, khi T mua được Heroine và đưa cho C cất giấu. Tuy nhiên bị cáo T ngoài lần đồng phạm với bị cáo C về tàng trữ trái phép 5,32 gam Heroine, bị cáo T lại tiếp tục phạm tội một lần khác nữa, nên bị cáo T phải chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo C.

[4] Đánh giá tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo Vàng A T, Vàng Nủ C là rất nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, làm mất trật tự trị an tại địa phương. Các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được mọi hành vi liên quan đến ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý phạm tội, do đó Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ra.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo T, C đều có tiền án Ca được xóa án tích, nên cả hai bị cáo đều có một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "Tái phạm" theo quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 - Bộ luật hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, các bị cáo là người dân tộ thiểu số nhận thức pháp luật còn hạn chế, nên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Xét về nhân thân: Cả hai bị cáo đều có tiền án bản thân các bị cáo không chịu tu dưỡng rèn luyện để trở thành công dân có ích cho xã hội, các bị cáo đã bị xét xử về các tội liên quan đến ma túy nhưng cũng không lấy đó làm bài học, mà vẫn tiếp tục phạm tội xét về nhân thân các bị cáo là xấu, do vậy cần phải có một mức án nghiêm khắc để giáo dục các bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[8] Về hình phạt bổ sung: Xét về điều kiện kinh tế của các bị cáo còn khó khăn, nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng các hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 điều 249 - Bộ luật hình sự

[9] Về vật chứng còn lại của vụ án là 5,16 gam Heroine thu giữ của T, C và 0,08 gam Heroine thu giữ của T là chất nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Về nguồn gốc Heroine các bị cáo Vàng Nủ C, Vàng A T khai mua của Sùng Thị Vang ở Cung 11 xã Mồ Dề huyện Mù Cang Chải tỉnh Yên Bái vào ngày 18/6/2018. Quá trình điều tra, xác minh Sùng Thị Vang không có mặt tại địa phương khi nào xác minh làm rõ sẽ tách để xử lý ở vụ án khác. Đối với 0,11 gam Heroine Vàng A T khai mua ngày 25/9/2018 của một người không rõ địa chỉ, lai lịch nên không có căn cứ để điều tra xử lý.

Đối với Giàng A L là người cho Vàng A T đi nhờ xe mô tô vào ngày 26/9/2018. Quá trình điều tra xác định L không biết việc T tàng trữ trái phép Heroine, nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ. Riêng giao dịch dân sự giữa Vàng A T đến nhà Giàng A S cầm cố xe mô tô của T lấy số tiền 4 triệu đồng để đi mua Heroine. Quá trình điều tra xác định anh S không biết mục đích của T nên CQĐT - Công an huyện Than Uyên không đề cập xử lý là có căn cứ. Về phần dân sự Giàng A S không yêu cầu giải quyết.

Về án phí hình sự sơ thẩm:

Đối với bị cáo Vàng A T, Vàng Nủ C là người dân tộc thiểu số sống ở khu vực đặc biệt khó khăn theo Quyết định số: 582/QĐ - TTg ngày 28/4/2017 của Thủ tướng chính phủ về phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn vùng dân tộc thiểu số miền núi tỉnh Lai Châu, tại phiên tòa các bị cáo đề nghị HĐXX xem xét miễn toàn bộ tiền án phí Hình sự sơ thẩm cho các bị cáo, nên HĐXX miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 điều 51, điểm h khoản 1 điều 52; điều 17, 58, 38 - Bộ luật hình sự đối với bị cáo Vàng Nủ C.

Căn cứ vào: Điểm b, g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 điều 51, điểm h khoản 1 điều 52; điều 17, 58 điều 38 - Bộ luật hình sự đối với bị cáo Vàng A T.

Tuyên bố các bị cáo Vàng Nủ C, Vàng A T phạm tội: *" Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* .

Xử phạt bị cáo: Vàng Nủ C 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn thi hành hình phạt tù của bị cáo được tính từ ngày 18/6/2018.

Xử phạt bị cáo: Vàng A T 7 (bảy) năm tù.

Căn cứ điều 56; khoản 5 điều 65- Bộ luật hình sự. Điều 7 Nghị quyết 02/2018/NQ - HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Buộc bị cáo T phải chấp hành hình phạt 03 (ba) năm tù tại bản án số 81/2016/HSST ngày 30/6/2016 của Tòa án nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai

Châu; Tổng hợp hình phạt chung của hai bản án bị cáo phải chấp hành là 10 (mười) năm tù. Khấu trừ cho bị cáo 88 ngày (02 tháng 28 ngày) tạm giữ, tạm giam của bản án số: 81/2016/HSST ngày 30/6/2016. Thời hạn thi hành hình phạt tù còn lại của bị cáo Vàng A T là 09 năm 09 tháng 02 ngày tù. Thời hạn thi hành hình phạt tù của bị cáo được tính từ ngày 26/9/2018

2. Về vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 điều 47- Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 5,16 gam Heroine thu giữ của các bị cáo T, C và 0,08 gam Heroine thu giữ của bị cáo T.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/11/2018 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Than Uyên với Chi cục THADS huyện Than Uyên).

3. Về án phí:

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQHQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng cho các bị cáo.

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Toà án nhân dân tỉnh lai Châu.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Giàng A S có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh
- VKS tỉnh, huyện
- THA dân sự
- Cơ quan THAHS
- THA PT
- Bị cáo
- Sở Tư pháp
-UBND xã Tà Mung
- Công bố trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án.
- Lưu HS - TA .

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Phương

THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Phương